



VNNIC Internet Academy academy.vnnic.vn

Nội dung chính

Giới thiệu tổng quan về IPv6

IPv6 và mạng 5G

IPv6 và mạng IoT

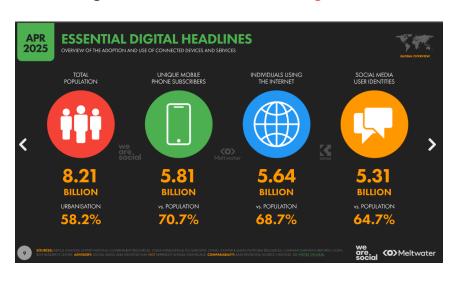


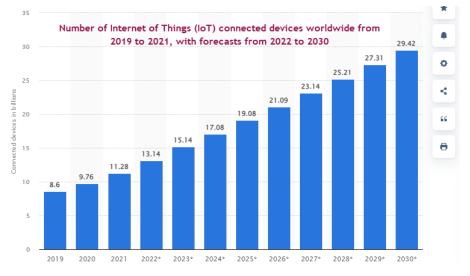
PHẦN 1 Giới Thiệu IPv6

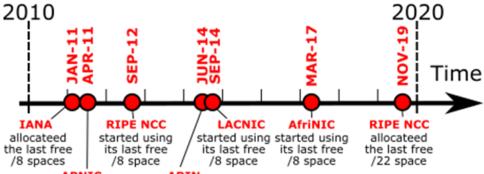


Lý do ra đời của IPv6?

- Các công nghệ, dịch vụ mới đòi hỏi càng nhiều địa chỉ IP hơn: 5G, IoT, Smart City, Cloud ...
- Với số lượng 2³²=khoảng 4,3 tỉ địa chỉ, IPv4 không thể đáp ứng được nhu cầu, địa chỉ IPv4 do các cơ quan quản lý cấp vùng RIR đã dần cạn kiệt và đây là lý do chính để phát triển IPv6.
- IPv5 là một giao thức <mark>đề xuất thử nghiệm</mark> để tối ưu truyền tải dữ liệu Video nên thế hệ địa chỉ tiếp theo có tên là IPv6.









Hậu quả của việc cạn kiệt địa chỉ IPv4

- Nhiều doanh nghiệp đã cạn kiệt địa chỉ IPv4 và phải đi mua lại, giá chuyển nhượng IPv4 rất cao.

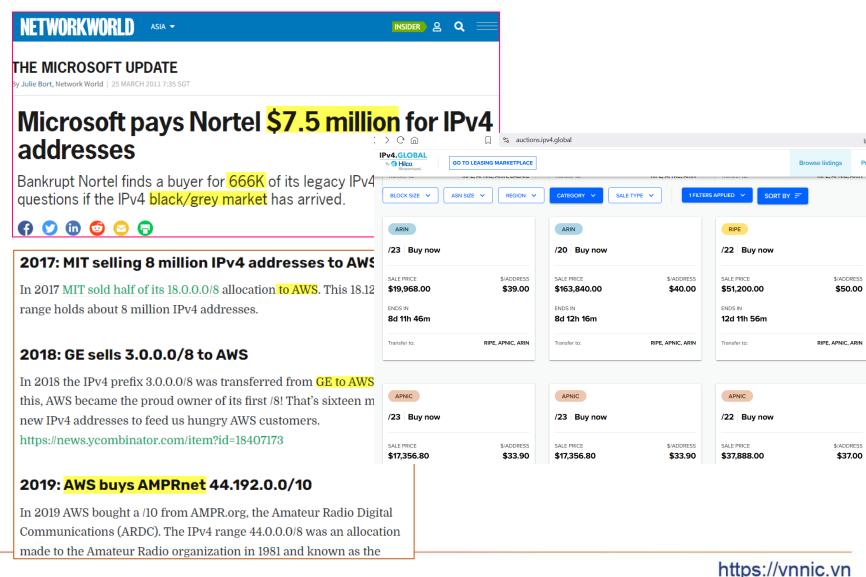






As per the RIPE Stat – BGPlay, Merit Network Inc (AS237) withdrew its advertisement of 35.192.0.0/11 on 18 October 2016. It didn't ring any bells because they have plenty of IPv4 address space, but on 21 March 2017, ARIN announced that 35.192.0.0/12 has been added to the transferred list.





Lợi ích khi chuyển đổi sang IPv6

- IPv6 được thiết kế lại từ IPv4 nên có nhiều cải tiến, mang lại nhiều lợi ích mới và đáp ứng yêu cầu của IoT, 5G, Cloud ...
- IAB tuyên bố không còn hỗ trợ IPv4



Không gian địa chỉ lớn đáp ứng sự phát triển của Internet, các công nghệ mới: IoT, 5G-6G



Cấu trúc gói tin đơn giản hơn giúp tăng tốc độ xử lý và thêm nhiều tính năng hơn



Cho phép kết nối toàn tuyến (End-to-End), giải quyết vấn đề của NAT



Thiết bị tự gán địa chỉ IPv6, giúp thuận tiện & tiết kiệm thời gian triển khai, phù hợp cho loT



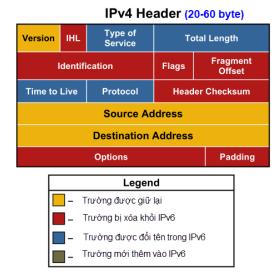
Do dãy địa chỉ IPv6 được cấp lớn nên bảng định tuyến toàn cầu gọn hơn, giúp tăng tốc độ xử lý



Không còn định dạng địa chỉ Broadcast, thay vào đó sử dụng địa chỉ Multicast thay cho tính năng này



Tích hợp sẵn tính năng IPSec giúp mã hóa dữ liệu



IPv6 Header (40 byte)



The IAB expects that the IETF will stop requiring IPv4 compatibility in new or extended protocols. Future IETF protocol work will then optimize for and depend on IPv6.

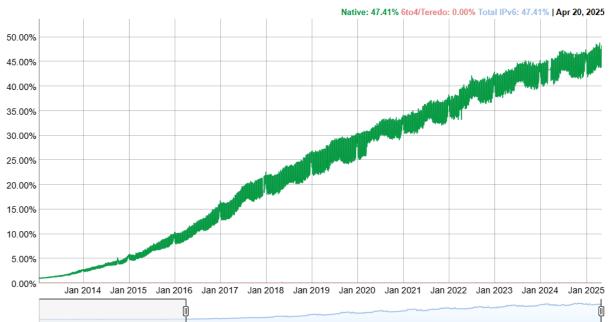


Hiện trạng triển khai IPv6 trên thế giới & tại Việt Nam

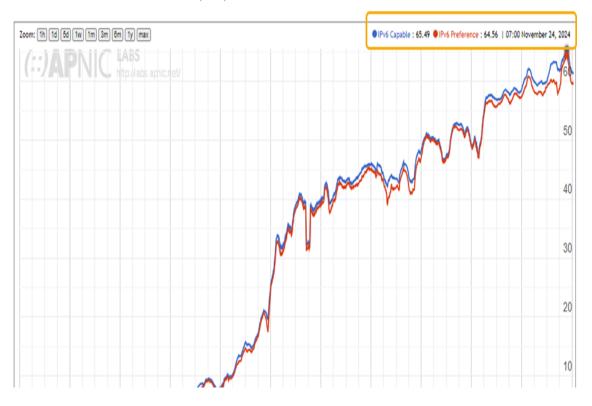
- Giai đoạn ban đầu tỉ người dùng IPv6 tăng rất chậm, từ 2015 tốc độ chuyển đổi tăng không ngừng và khá nhanh.
- Thế giới vượt hơn 47% người dùng IPv6 (04/2025) còn tại Việt Nam tỉ lệ đã 65,5% và đứng thứ 7 trên thế giới (12/2024).

IPv6 Adoption

We are continuously measuring the availability of IPv6 connectivity among Google users. The graph shows the percentage of users that access Google over IPv6.



Use of IPv6 for Vietnam (VN)





Các chương trình thúc đẩy IPv6 tại Việt Nam

2008

Ban hành Chỉ thị số 03/2008/CT-BTTT về việc thúc đẩy sử dụng địa chỉ Internet thế hệ mới IPv6.

2011

Ban hành Kế hoạch hành động quốc gia về IPv6.

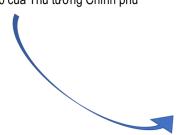
2014

Điều chỉnh Kế hoạch hành động quốc gia về IPv6.

2019

- Bộ trưởng Bộ TT&TT ký văn bản số 1541/BTTTT-VNNIC ngày 17/5/2019 về việc thúc đẩy ứng dụng IPv6 trong cơ quan nhà nước.
- Ban hành Nghị định 73/2019/NĐ-CP ngày 5/9/2019, quy định về thuyết minh, thẩm định dự án đầu tư cần đảm bảo hỗ trợ IPv6.

"Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" ban hành theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ"





"Chuyển đổi toàn bộ mạng Internet Việt Nam sang ứng dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (IPv6)"

2009

Thành lập Ban Công tác thúc đẩy phát triển IPv6 Quốc gia.

2013

Ban hành Nghị định số 72/2013/NĐ-CP: Điều 18 Thúc đẩy triển khai IPv6

2017

- Thông tư số 32/2017/TT-BTTTT: yêu cầu chuyển đổi IPv6 cho Cổng Thông tin điện tử, Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của cơ quan nhà nước.
- Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT: Tiêu chuẩn mạng LAN/WAN qua IPv6 là bắt buộc với thiết bị kết nối Intenret trong cơ quan nhà nước.



Quyết định số 38/QĐ-BTTTT ngày 14/01/2021 Phê duyệt "Chương trình thúc đẩy, hỗ trợ chuyển đổi IPv6 cho CQNN giai đoạn 2021-2025"

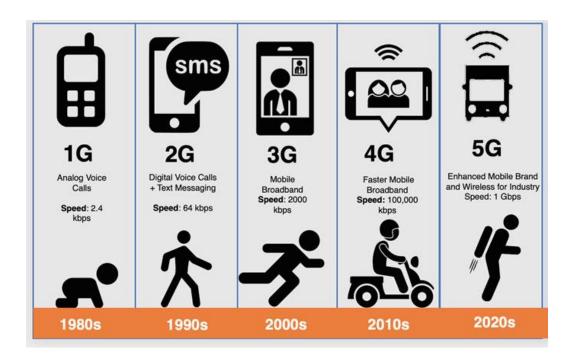


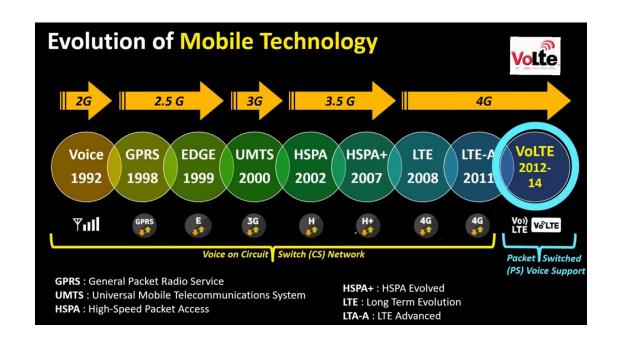
PHẦN 2 IPv6 & Mạng 5G



Các thế hệ mạng di động

- Đã có rất nhiều thế hệ mạng di động ra đời từ trước đến nay và mỗi thế hệ lại có nhiều công nghệ khác nhau.



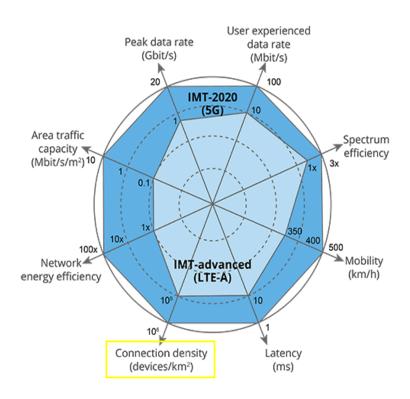




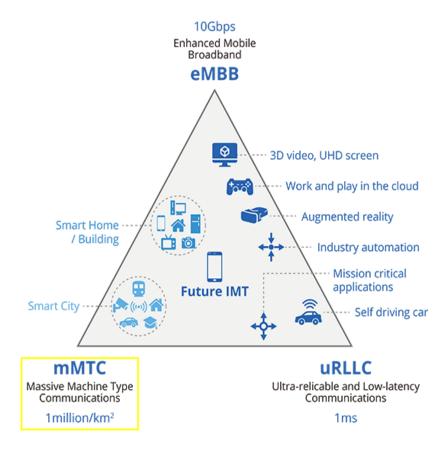
Đặc điểm của mạng 5G & sự đáp ứng của IPv6

IPv6 đáp ứng tính năng hỗ trợ số lượng thiết bị kết nối cao và giảm độ trễ của mạng 5G.

- Không gian địa chỉ lớn
- Cấu trúc gọn nhẹ, cho phép kết nối End-to-End

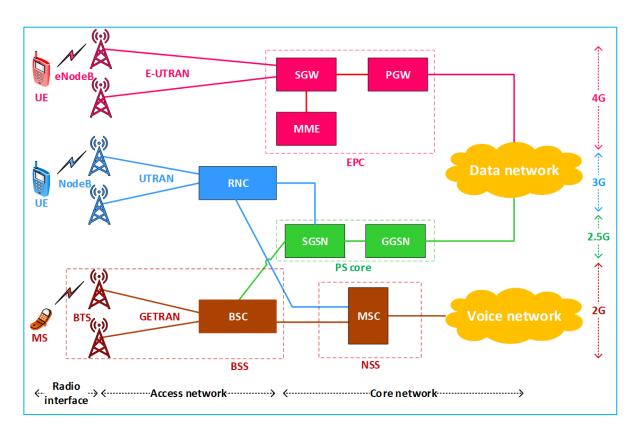


4G LTE vs 5G Specifications



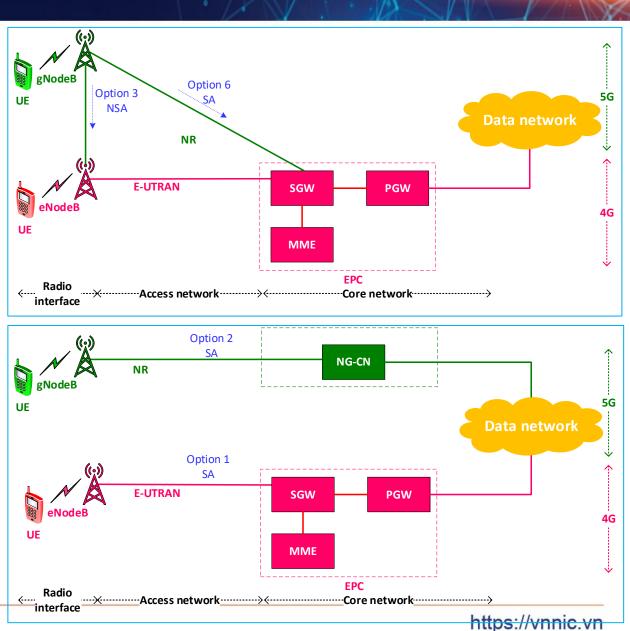


Kiến trúc các thế hệ mạng di động



Các thiết bị kết nối và hoạt động trên nền tảng giao thức IP.

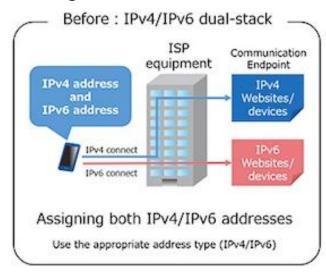


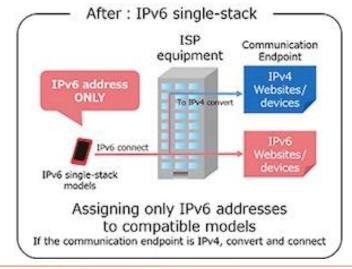


Giải pháp triển khai IPv6 cho mạng di động

Thống kê kỹ thuật chuyển đổi IPv6 cho mạng di động tại một số quốc gia trên thế giới

Country	Transition Mechanism (NAT64/464xlat,	Network Type (mobile, DSL,	
~	6rd, DS-Lite, Dual Stack,)	fiber, cable, satellite,) ✓	
US	?	Mobile	
ВТ	Dual Stack	Mobile	
GB	464XLAT	Mobile	
TT	Dual Stack	Mobile	
DE	464XLAT, NAT64	mobile (2G,3G,4G)	
DE	Dual Stack	mobile (2G,3G,4G)	
EE	dual stack	mobile	
TW	Dual Stack	Mobile	
VN	dual stack	LTE Viêt Nam	
NO	Dual stack	3GPP	
FR	Dual-stack	Mobile	
PL	464XLAT	Mobile	
IN	464XLAT	Mobile	
CA	NAT64/464XLAT	Wireless	
US	464XLAT	mobile	
US	464XLAT, NAT64	mobile	
SE	Dual stack	3GPP	
AU	464XLAT	mobile	
DK,SE	Dual stack	3GPP	
US	Dual-stack	mobile	



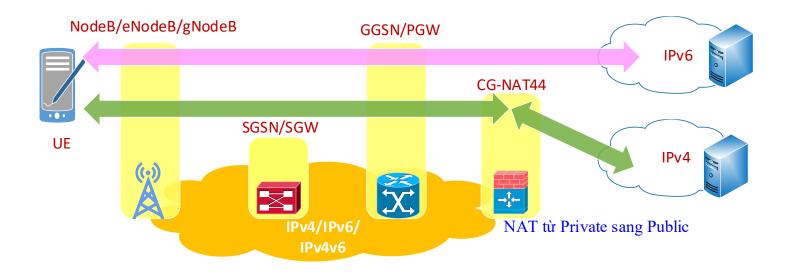




Giải pháp Dual-Stack

Mô hình **Dual-Stack** được các nhà mạng ưu tiên vì:

- Đơn giản: Không thay đổi hạ tầng, không cần tunnel, không ảnh hưởng MTU, triển khai từng bước, không gián đoạn dịch vụ.
- Chi phí thấp: Giảm dần đầu tư cho IPv4 (mua IP, license CG-NAT), không cần đầu tư lớn ngay từ đầu, dễ chuyển sang IPv6-only.
- Độc lập: IPv4 và IPv6 hoạt động song song, không ảnh hưởng lẫn nhau.
- Tương thích cao: Chuẩn 3GPP hỗ trợ Dual-Stack, hầu hết thiết bị và UE đã tương thích sẵn.



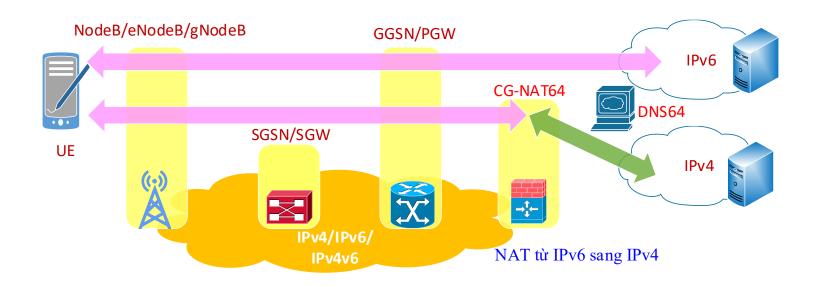


Giải pháp IPv6 Only với kỹ thuật NAT64/DNS64

Giải pháp này dùng khi mạng đã IPv6-only nhưng vẫn cần truy cập các Server chỉ hỗ trợ IPv4:

- DNS64 tạo địa chỉ IPv6 giả từ IPv4.
- NAT64 chuyển đổi gói tin giữa IPv6 và IPv4:
 - Chuyển Source IPv6 thành IPv4 khi gửi đi.
 - Chuyển ngược lại khi nhận về.

Giải pháp NAT64/DNS64 không đáp ứng một số trường hợp ví dụ: những ứng dụng không dùng đến DNS server mà chỉ sử dụng địa chỉ IP thì sẽ không qua DNS64 hoặc những ứng dụng chỉ chạy IPv4-only

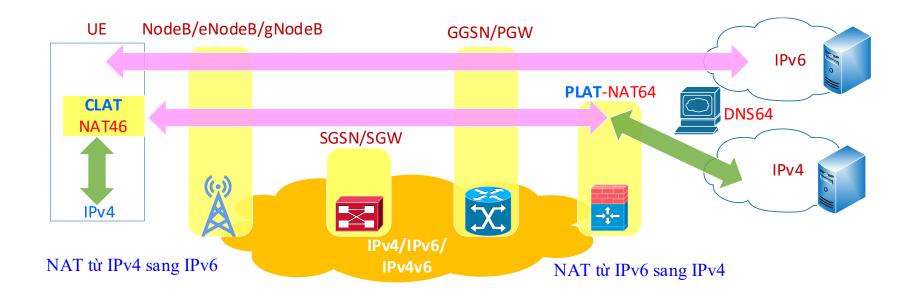




Giải pháp IPv6 Only với kỹ thuật 464XLAT

Để khắc phục hạn chế của NAT64/DNS64, giải pháp 464XLAT ra đời và đã được triển khai rộng rãi:

- Thiết bị người dùng (**UE) chạy Dual-Stack**, thực hiện NAT46 (IPv4 → IPv6) qua tính năng **CLAT** (Customerside transLATor).
- Gói tin IPv6 sau đó được gửi đến **PLAT** (Provider-side transLATor) tại nhà mạng để NAT64 (IPv6 → IPv4).



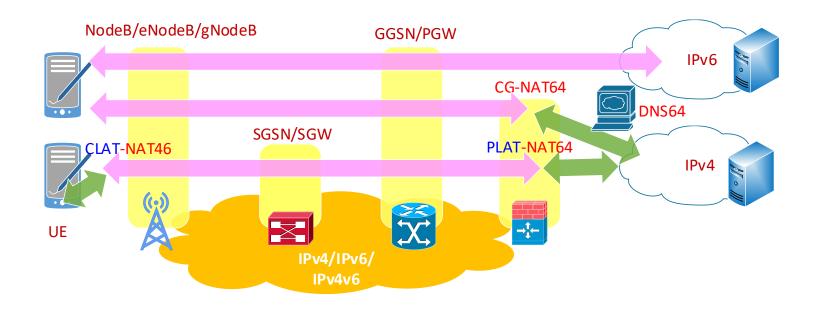
Một số hệ điều hành ví dụ như Windows không hỗ trợ tính năng CLAT



Giải pháp IPv6 Only kết hợp DNS64/NAT64 & 464XLAT 464XLAT

Tổng kết các giải pháp trên, **kết hợp DNS64/NAT64 và 464XLAT** có thể đáp ứng đầy đủ yêu cầu của mô hình **IPv6-only**:

- Tương thích với cả Android, iOS, Windows.
- Hỗ trợ mọi ứng dụng: IPv4-only, non-DNS, Tethering, IP literal.





PHẦN 3 IPv6 & Mạng IoT



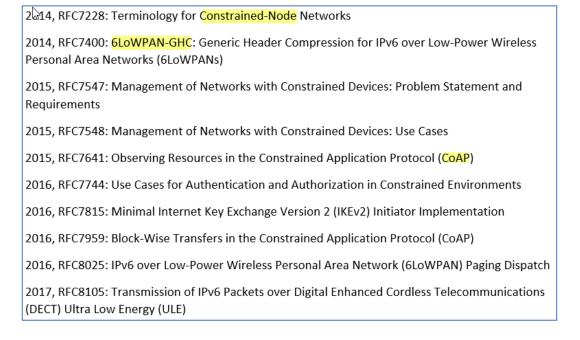
Giới thiệu

- IPv6 và IoT được đánh giá là 2 thành phần chính làm thay đổi mạng Internet tương lai.
- Đã có rất nhiều thảo luận về xu thế IPv6 cho loT.
- Không chỉ vậy nhiều tiêu chuẩn công nghệ (RFC) liên quan IPv6 và IoT đã được công bố.

In recent years, the Internet has been facing two major revolutions: (i) moving from a human centric network to the Internet of Things (IoT), with more devices connected to the Internet than human beings; and (ii) moving towards the Internet Protocol version 6 (IPv6), with its almost unlimited number of IP addresses.

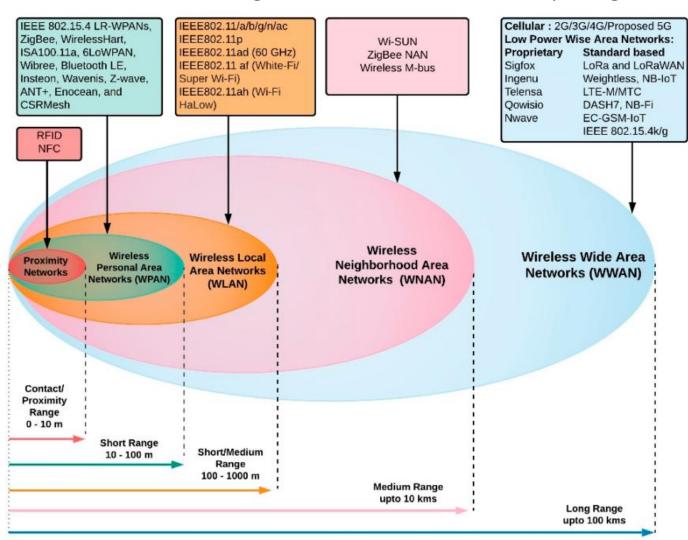




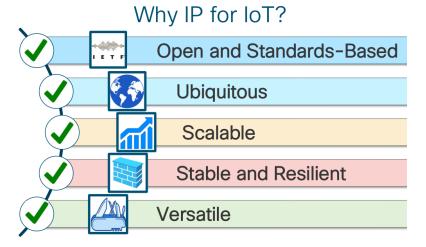


Hệ sinh thái công nghệ IoT

- Hiện nay có rất nhiều công nghệ liên quan đến loT, dẫn đến sự phân mảnh (Fragement) các giải pháp.
- Với ưu điểm vượt trội, giao thức IP đã được đề xuất áp dụng cho các hệ thống IoT.



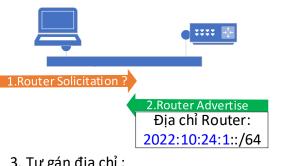
Protocol	Frequency	Distance	Data Transfer Speed
Bluetooth	2.4 GHz	50-150 m	1 Mbps
ZigBee	2.4 GHz	10-100 m	250 kbps
Z-Wave	900 MHz	30 m	9.6 / 40/100 kbps
6LoWPAN	2.4 GHz	10-100 m	250 kbps
NFC	13.56 MHz	10 cm	100-420 kbps
		30-50 km in the	
Sigfox	900 MHz	countryside,	10-1000 bps
		3-10 km city center	
LoRaWAN	Unstable	2-5 km, 15 km	0,3-50 kbps



Sự phù hợp của IPv6 với IoT

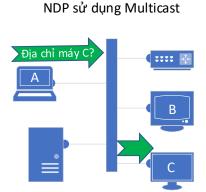
Những tính năng IPv6 mang lại cho IoT:

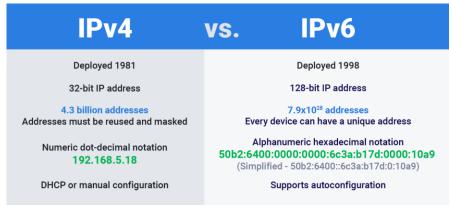
- •Định danh duy nhất: Không gian địa chỉ 128-bit khổng lồ, đáp ứng nhu cầu định danh cho hàng tỷ thiết bị IoT.
- •**Tự gán địa chỉ (SLAAC):** Thiết bị tự cấu hình địa chỉ mà không cần máy chủ DHCP, tiết kiệm thời gian triển khai cho hệ thống lớn.
- •Tiết kiệm năng lượng và tăng hiệu suất: Thay thế Broadcast bằng Multicast (ví dụ: ARP bằng NDP), giảm tải xử lý cho thiết bị và cải thiện tốc độ mạng.
- •**Loại bỏ NAT**: Hỗ trợ kết nối toàn tuyến, cung cấp khả năng mã hóa trực tiếp giữa 2 thiết bị, giúp giảm độ trễ & cấu trúc phức tạp của hệ thống.

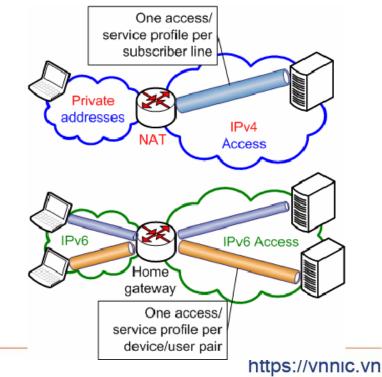


3. Tự gán địa chỉ: 2022:10:24:1:a:b:d:e/64





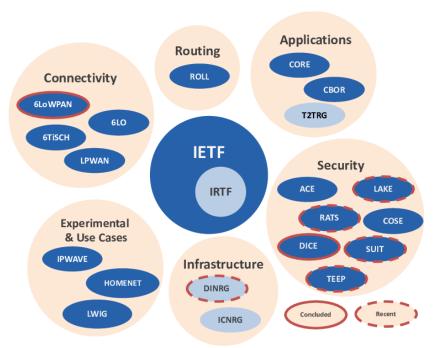


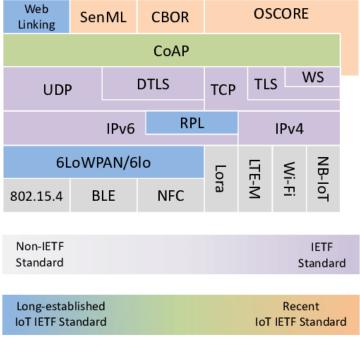




Các giải pháp hỗ trợ IPv6

- Do đặc thù của môi trường loT khác với môi trường Internet vì thế để áp dụng IPv6 cho loT cần các giải pháp hỗ trợ.
- Hiện nay đã có nhiều giải pháp công nghệ đã được áp dụng triển khai thực tế và những giải pháp khác vẫn đang được tiếp tục nghiên cứu và hoàn thiện.
- Những giải pháp công nghệ này sẽ giúp đẩy nhanh <mark>quá trình hội tụ</mark> của các công nghệ loT hiện nay về lPv6.



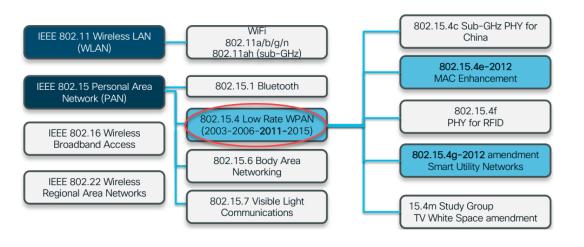


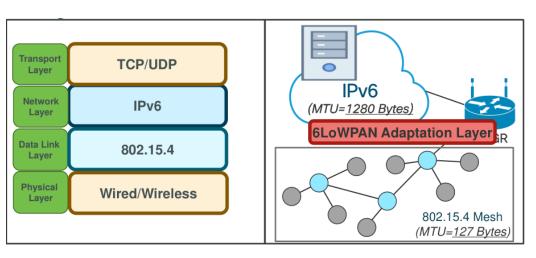
core: Constrained RESTful Environments (core https://datatracker.i
6lo: IPv6 over Networks of Resource-constrained Nodes (6lo https://disch.invance-constrained Nodes (6lo <a href="https://disch.invance-constrained Invance-constrained Invance-constraine

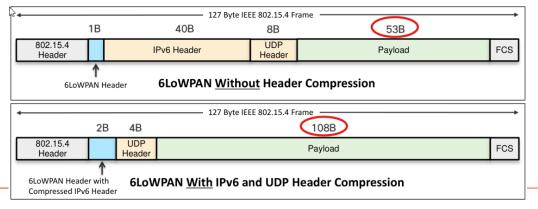


6LowPAN Adaption Layer

- Chuẩn 802.15.14 là <mark>lớp truyền dẫn</mark> cho thiết bị loT công suất thấp và tốc độ thấp, được dùng khá phổ biến.
- Các bản tin IPv6 quá lớn không thể phù hợp khi truyền qua mạng không dây năng lực thấp.
- 6LoWPAN là lớp nằm giữa IPv6 và tầng bên dưới theo chuẩn 802.15.14 phục vụ sự phân mảnh và nén gói tin IPv6 cho phù hợp.



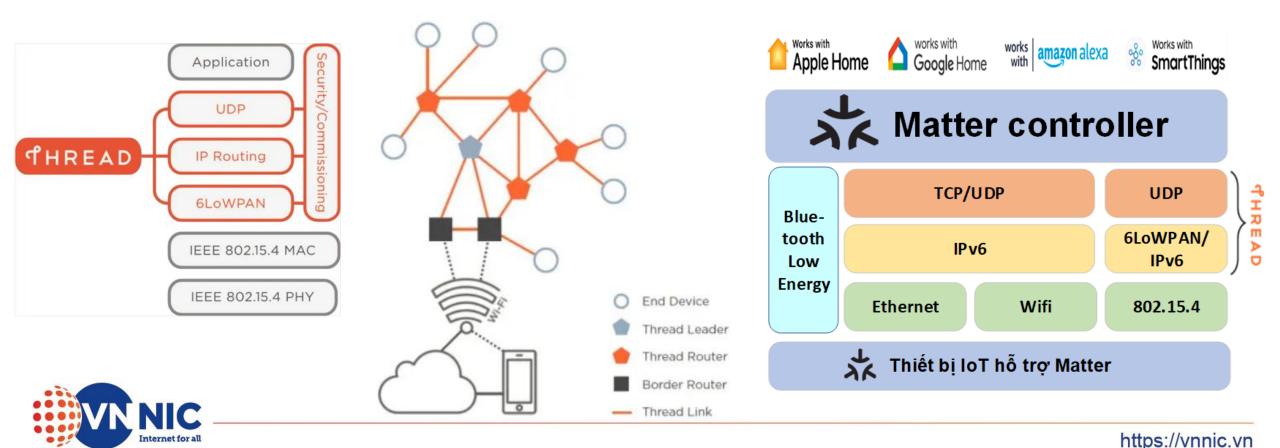






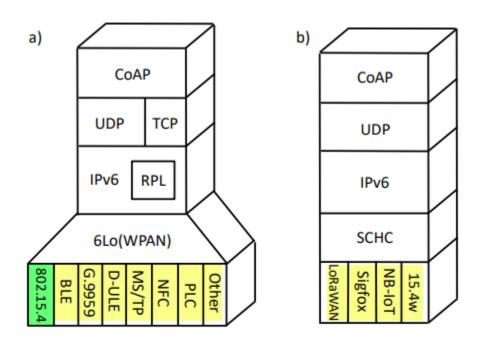
Matter & Thread

- Thread là chuẩn truyền tải tiết kiệm năng lượng, tốc độ thấp, hỗ trợ IPv6 và mạng Mesh, dựa trên IEEE 802.15.4.
- Matter là dự án Open source, tích hợp giao thức IPv6 và cho phép sử dụng các công nghệ truyền dẫn phổ biến hiện nay như: Ethernet, Wifi, Thread, ... Cho phép các thiết bị IoT từ nhiều hãng có thể kết nối với nhau
- Kết hợp Matter, Thread hứa hẹn là giải pháp hội tụ chung cho loT lĩnh vực Smart Home/Buiding.



6Lo & LPWAN

- Với sự hỗ trợ của 6LoWPAN, tổ chức IETF đang nghiên cứu <mark>mở rộng</mark> khả năng áp dụng cho các công nghệ non-IP khác.



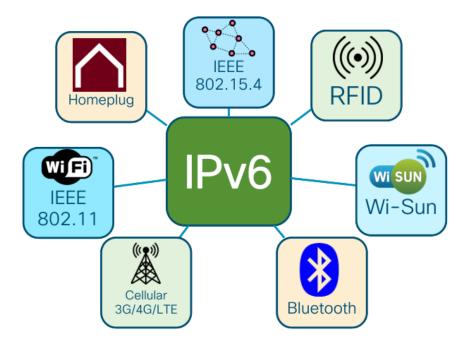
IoT Link Type or Technology	IETF Standard or Draft	
Bluetooth Low Energy (BLE)	RFC 7668: IPv6 over BLUETOOTH® Low Energy	
Digital Enhanced Cordless Telecommunications (DECT) Ultra Low Energy (ULE)	RFC 8105: Transmission of IPv6 Packets over Digital Enhanced Cordless Telecommunications (DECT) Ultra Low Energy (ULE)	
Power Line Communication (PLC)	draft-ietf-6lo-plc-01: Transmission of IPv6 Packets over PLC Networks	
Near Field Communication (NFC)	draft-ietf-6lo-nfc: Transmission of IPv6 Packets over Near Field Communication (standard pending)	
BACnet	RFC 8163: Transmission of IPv6 over Master-Slave/Token-Passing (MS/TP) Networks	
802.15.4e TSCH (6tisch WG)	RFC 8480: 6TiSCH Operation Sublayer (6top) Protocol (6P)	

a) 6LoWPAN/6Lo IPv6-based protocol stack, b) LPWAN IPv6-based protocol stack



Tương lai của IPv6 & IoT

- Trước sự đa dạng của các công nghệ cho loT như hiện nay, IPv6 là yếu tố rất quan trọng để tạo nền tảng chung cho sự phát triển loT trong tương lai.
- Các giải pháp công nghệ <mark>hỗ trợ IPv6 cho IoT</mark> tiếp tục phát triển sẽ càng thúc đẩy sự chuyển hướng sang IPv6.
- Trong tương lai việc kết hợp giữa loT và IPv6 sẽ giúp hệ sinh thái Internet càng phát triển mạnh mẽ hơn.



























BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ - TRUNG TÂM INTERNET VIỆT NAM

TP. Hà Nội: Tầng 24, Toà nhà VNTA, Dương Đình Nghệ, Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội

TP. Đà Nẵng: Lô 21, Đường số 7, KCN An Đồn, Sơn Trà, Đà Nẵng

TP. Hồ Chí Minh: Đường số 20, Khu chế xuất Tân Thuận, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh

+84 24 3556 4944

(acebook.com/myVNNIC/

webmaster@vnnic.vn

https://vnnic.vn/

